TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HS-PT
Ngày 11-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Thu Hằng

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thanh Bình

Bà Vũ Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Mai Phương - Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 32/2021/TLPT-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo TTH do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2021/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Bị cáo có kháng cáo:

TTH, sinh ngày 22 tháng 02 năm 1985 tại Tuyên Quang. Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D (đã chết) và bà E; có chồng là F và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông G - Luật sư Văn phòng luật sư H – Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

- *Bị hại không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập*: Chị BH, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn I, xã J, huyện K, thành phố Hải Phòng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10 năm 2020, TTH tham gia vào nhóm Faceboook "Tỉ giá nhân dân tệ - Việt Nam" để học cách đổi tiền và đăng thông tin là mình có khả

năng đổi tiền Việt Nam sang tiền Nhân dân tệ. TTH đã lập tài khoản Facebook mang tên "L" và tài khoản Zalo mang tên "M", sử dụng hình ảnh của người khác để làm ảnh đại diện khi tham gia mạng xã hội. Ngày 21-8-2020, chị BH, sinh năm 2001 nơi cư trú: Thôn I, xã J, huyện K, thành phố Hải Phòng sử dụng tài khoản Facebook mang tên "BH" và tài khoản Zalo "N" nhắn tin vào tài khoản Facebook và tài khoản Zalo của TTH để giao dịch đổi 20.000.000 đồng tiền Việt Nam lấy 6000 Nhân dân tệ. TTH đồng ý và yêu cầu chị BH chuyển khoản 20.000.000 đồng vào số tài khoản 100868329410 mang tên TTH tại Ngân hàng Vietinbank. Sau khi nhận được tiền của chị BH chuyển đến tài khoản của mình, TTH không chuyển trả tiền Nhân dân tệ cho chị BH như đã thỏa thuận (vì bản thân TTH không có khả năng đổi tiền), TTH đã chặn Facebook và Zalo để chị BH không liên lạc được và sau đó TTH xóa tài khoản Facebook và Zalo. Sau khi sử dụng và rút hết tiền có trong tài khoản, TTH đã làm thủ tục đóng tài khoản tại Ngân hàng Vietinbank nhằm che dấu hành vi phạm tội của mình. Số tiền chiếm đoạt được của BH, TTH dùng 13.900.000 đồng mua 01 chiếc điện thoại Iphone XS Max 64Gb cho con trai là O sử dụng, cho O 300.000 đồng để tiêu cá nhân; số tiền còn lại TTH đã rút từ tài khoản để ăn tiêu cá nhân và còn lại 3.000.000 đồng TTH giao nộp lại cho cơ quan công an. Ngày 24-8-2020, chị BH đến cơ quan công an huyện Thủy Nguyên trình báo về việc bị TTH chiếm đoạt 20.000.000 đồng.

Tại Bản án sơ thẩm số 28/2021/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt TTH 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án. Cấm bị cáo đi khỏi nơi cư trú, thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú được tính từ ngày tuyên án đến thời điểm bị cáo bị bắt đi chấp hành án phạt tù.

Ngoài ra Bản án còn tuyên nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo theo quy định

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo TTH kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội du ng Bản án sơ thẩm và vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 12 tháng tù là thỏa đáng, không nặng.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, tuy bị cáo xuất trình tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới: Bị cáo có bố chồng tham gia kháng chiến kháng chiến chống Mỹ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất; chồng bị cáo bị nhiễm chất độc độc màu da cam; bố mẹ đẻ của bị cáo có thời gian tham gia Dân công Hỏa tuyến nhưng đây vẫn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51

Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét tính chất mức độ hành vi phạm tôi của bị cáo: sử dụng mạng xã hội là một hình thức lừa đảo tinh vi để chiếm đoạt tiền. Sau khi nhận được tiền, bị cáo đã xóa dấu vết bằng cách xóa các tài khoản. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2021/HS-ST ngày 17/3/2021 của Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo TTH về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, với mức hình phạt 12 tháng tù đối với bị cáo là quá nặng, bởi những lý do như sau: Về nguyên nhân, điều kiện hoàn cảnh, tính chất mức độ hành vi phạm tội thấy trước khi vụ án xảy ra, bị cáo là công nhân với mức thu nhập ít ỏi nên đã thực hiện hành vi phạm tội bằng cách giả mạo thông tin lừa đảo chiếm đoạt tiền của chị BH. Sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được hành vi, tỏ ra hối hận và khắc phục hậu quả cho bị hại, gia đình bị cáo có bố chồng tham gia kháng chiến kháng chiến chống Mỹ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất; chồng bị cáo bị nhiễm chất độc độc màu da cam; bố mẹ đẻ của bị cáo có thời gian tham gia Dân công Hỏa tuyến, bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo có 6 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có 04 tình tiết giảm nhẹ hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Từ những phân tích trên đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, h, i khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự, Điều 2 Nghị quyết 02/2018 ngày 15/5/2018 của HĐTPTANDTC chấp nhận kháng cáo của bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện hoàn thành bổn phận chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn sơ thẩm, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Để có tiền tiêu dùng cá nhân, bị cáo TTH đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của những người có nhu cầu mua tiền Nhân dân tệ trên mạng xã hội. Ngày 21-8-2020 thông qua mạng xã hội Zalo và Facebook, bị cáo đã giao dịch với chị BH thỏa thuận mua bán 20 triệu đồng tiền Việt Nam lấy 6.000 tiền Nhân dân tệ. Chị BH đồng ý và đã chuyển cho bị cáo số tiền 20.000.000 đồng vào tài khoản 100868329410 mang tên TTH tại Ngân hàng Vietinbank. Sau khi nhận được tiền của chị BH chuyển vào tài khoản, bị cáo TTH không chuyển trả tiền Nhân dân tệ cho chị BH như đã thỏa thuận mà chiếm đoạt số tiền 20 triệu đồng. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo TTH phạm tội

“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật.

[2] Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mấy trật tự trị an xã hội

- *Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo:*

[3] Hội đồng xét xử xét thấy : Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả.

[4] Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo xuất trình tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Bị cáo có bố chồng tham gia kháng chiến chống Mỹ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất; chồng bị cáo bị nhiễm chất độc màu da cam; bố mẹ đẻ của bị cáo có thời gian tham gia Dân công Hỏa tuyến; bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và đề nghị cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội. Tuy nhiên đây vẫn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận tội lỗi của mình nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Luật sư về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại b, s, i khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với tình tiết giảm nhe trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 1 Bộ luật Hình sự “phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” mà người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng. Xét thấy, tuy hành vi phạm tội của bị cáo không gây ra hậu quả về sức khỏe, tinh thần cho bị hại nhưng gây ra hậu quả về vật chất với số tiền 20 triệu đồng tuy đã được khắc phục nên không có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự căn cứ theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/HĐTPTANDTC ngày 15/5/2018. Tuy nhiên, tại Điều 2 Nghị quyết 02 quy định người bị phạt tù có thể được xem xét cho hưởng án treo, mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nhưng căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tôi của bị cáo: sử dụng mạng xã hội là một hình thức lừa đảo tinh vi để chiếm đoạt tiền. Sau khi nhận được tiền của bị hại, bị cáo TTH đã xóa dấu vết, che dấu hành vi phạm tội của bị cáo bằng cách xóa tài khoản Facebook và Zalo của bị cáo để bị hại không liên lạc được. Mặt khác, bị cáo còn làm thủ tục đóng tài khoản tại Ngân hàng Vietinbank. Mức hình phạt 12 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo TTH về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là thỏa đáng, không nặng nên không có căn cứ cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội mà cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và

phòng ngừa chung. Do vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng Hình sự ; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo TTH, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s, b, i khoản 1, khoản 2 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt **TTH: 12 (Mười hai) tháng tù** về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo TTH phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 28/2021/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND TPHP;
- Vụ GĐKT1- TANDTC;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- PV 06 Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT huyện Thủy Nguyên;
- TAND huyện Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp TP;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Thu Hằng